TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 288/2017/QĐST – HNGĐ

Tam Bình, ngày 29 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 296/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa;

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu P**, sinh năm 1995

Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

***** Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1995

Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **7** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Lê Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu P và anh Lê Đức T đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị P và anh T thống nhất khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị P và anh T thống nhất khai tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu và nợ phải trả: Chị P và anh T thống nhất khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu P tự nguyện nộp: 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} (*Ba trăm ngàn đồng*) mà chị P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010065 ngày 21/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên chị P còn nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

đã ký

Võ Ngọc Luận

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh VL*
- *VKSND huyện TB*
- *Chi cục THADS huyện TB*
- *Đương sự*
- *Nơi đăng ký kết hôn*
- *Lưu*